

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC LỚP 5 - 6 TUỔI THÁNG 10/2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG/ HÌNH THỨC			
	Sinh hoạt	HD ngoài trời	Giờ học	Chủ đề
		<u>TCDG:</u> - Nu na nu nóng. - Ròng rần lên mây. <u>TCVĐ:</u> - Cáo ơi ngủ à! - Nhảy tiếp sức. - Tín hiệu		
1. Trẻ thực hiện kĩ năng vận động cơ bản và giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi, đứng.	Đi lên xuống trên ván kê dốc (dài 2m, rộng 0,3m) một đầu kê cao 0,3m			
	Đi thăng bằng trên ghế thể dục đầu đội túi cát	- Đi thăng bằng trên ghế thể dục đầu đội túi cát		- Đi thăng bằng trên ghế thể dục đầu đội túi cát
	Đứng một chân và giữ thăng bằng trong 10 giây			
	Đi thay đổi tốc độ, hướng, dích dắc theo hiệu lệnh		Đi thay đổi tốc độ, hướng, dích dắc theo hiệu lệnh	
	Bò bằng bàn tay và bàn chân 4 -5 m		Bò bằng bàn tay và bàn chân 4 - 5 m	
	Bò zíc zắc qua 7 điểm		Bò zíc zắc qua 7 điểm	
	Cài, cời cúc, kéo khóa (phéc mơ tuya)			

8. Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe.	Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm			Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm
	Làm quen với 1 số thao tác đơn giản trong chế biến một số thức uống: - Pha siro trái cây		Làm quen với 1 số thao tác đơn giản trong chế biến một số thức uống: - Pha siro trái cây	
9. Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt	<i>Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn</i>			
	<i>1 Tự lau mặt, chải răng hằng ngày.</i>			Tập luyện kĩ năng đánh răng
	<i>Tự mặc và cởi được áo</i>			
10. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống	Mời cô và bạn khi ăn và ăn từ tốn			
11. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh	Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng nơi, đúng cách			
	Bỏ rác đúng nơi quy định, không nhổ bậy ra lớp	Bỏ rác đúng nơi quy định, không nhổ bậy ra lớp		
	<i>Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng.</i>			
12. Trẻ có một số hành vi và thói	Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy			

quen tốt trong giữ gìn sức khỏe.				
* 18. Quyền trẻ em	1 * Quyền được bảo vệ: - Chấp nhận đặc điểm bên ngoài của cơ thể bản thân và người khác.		1 * Quyền được bảo vệ: - Chấp nhận đặc điểm bên ngoài của cơ thể bản thân và người khác.	
	- Mọi trẻ em đều được tham gia vào các hoạt động thể chất.	- Mọi trẻ em đều được tham gia vào các hoạt động thể chất.		

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG/ HÌNH THỨC			
	Sinh hoạt	HD ngoài trời	Giờ học	Chủ đề
19. Trẻ thể hiện hiểu biết về bộ phận và giác quan của cơ thể con người.	Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể			
	4 vùng riêng tư và 3 vùng kín của cơ thể.			4 vùng riêng tư và 3 vùng kín của cơ thể.
20. Trẻ tìm tòi, khám phá đồ dùng, đồ chơi.	Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 3 dấu hiệu (công dụng, chất liệu,..) + Đồ dùng học tập – đồ dùng nấu ăn	Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 3 dấu hiệu (công dụng, chất liệu,..)		
31. Trẻ có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề	Thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán: - Hoa nở trong nước		Thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán: - Hoa nở trong nước	

đơn giản qua làm thử nghiệm.				
32. Trẻ có một số hiểu biết tập hợp, số lượng, số đếm, số thứ tự trong phạm vi 10.	Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng + Sách làm quen với toán (Trang 15)			
	Nhận biết các chữ số, số lượng: - Số lượng 6, chữ số 6 + Sách làm quen với toán (Trang 7)		Nhận biết các chữ số, số lượng: - Số lượng 6, chữ số 6 + Sách làm quen với toán (Trang 7)	
33. Trẻ biết tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau.	1 Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm + 5 đối tượng + 6 đối tượng		1 Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm + 5 đối tượng + 6 đối tượng + Sách làm quen với toán (Trang 16)	
41. Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về bản thân, gia đình	Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình			
	Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố mẹ, sở thích của các thành viên trong gia đình, quy mô gia đình. Nhu			Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố mẹ, sở thích của các thành viên trong gia đình, quy mô gia đình. Nhu cầu của gia đình, địa chỉ gia đình

	cầu của gia đình, địa chỉ gia đình			
42. Trẻ tò mò, ham hiểu biết	Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh	Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh		
43. Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về bản thân	Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình			Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân
44. Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về gia đình	Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố mẹ, sở thích của các thành viên trong gia đình, quy mô gia đình.			
	Nhu cầu của gia đình, địa chỉ gia đình			
	Các hoạt động của trẻ ở trường.	Các hoạt động của trẻ ở trường.		
47. Trẻ nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh.	Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương đất nước: + Ngày 20/10			
48. Quyền trẻ em	Quyền được bảo vệ: - Nhận ra một số cách ứng xử không công bằng với bạn trai và bạn gái.			

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG/ HÌNH THỨC			
	Sinh hoạt	HD ngoài trời	Giờ học	Chủ đề
49. Trẻ tò mò, ham hiểu biết	Hay đặt câu hỏi			
	Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh			
50. Trẻ nghe hiểu lời nói	Nghe hiểu thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2 - 3 hành động	Nghe hiểu thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2 - 3 hành động		
52. Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi.	Nghe hiểu nội dung câu chuyện dành cho lứa tuổi của trẻ: + Ba cô gái + Ai đáng khen nhiều hơn			Nghe hiểu nội dung câu chuyện dành cho lứa tuổi của trẻ: + Ba cô gái
54. Trẻ đọc hiểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, hò vè.	Đọc hiểu cảm các: - Bài thơ: + Làm anh + Lấy tấm cho bà - Đồng dao + Tay đẹp - Cao dao, tục ngữ + Công cha như núi thái sơn			
58. Trẻ có khả năng kể lại	1 Kể lại truyện đã nghe theo trình tự nhất định: + Ba cô gái		1 Kể lại truyện đã nghe theo trình tự nhất định:	

chuyện đã được nghe, được thấy.			+ Ba cô gái	
59. Trẻ biết kể chuyện	Kể lại truyện đã nghe theo tranh: + Ba cô gái		Kể lại truyện đã nghe theo tranh: + Ba cô gái	
62. Trẻ thể hiện một số quy tắc giao tiếp có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày	Chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ và ánh mắt			
	Sử dụng 1 số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống.	Sử dụng 1 số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống.		
65. Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt.	Nhận biết và phát âm các nhóm chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt. + Â-C + Sách làm quen chữ viết (trang 7,14) + O-E + Sách làm quen chữ viết (trang 2,20)		Nhận biết và phát âm các nhóm chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt: + O - E + Sách làm quen chữ viết (trang 2,8) Luyện tập nhóm chữ: - Â - D - E	Nhận biết và phát âm các nhóm chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt: + Â - C + Sách làm quen chữ viết (trang 7,14)
66. Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về việc viết: tô đồ, sao chép, viết chữ.	-Tô, đồ các nét chữ			
* 67. Quyền trẻ em	* Quyền được bảo vệ: - Mọi trẻ trai, gái đều có quyền bày tỏ ý kiến với mọi người xung quanh về mọi sự việc, sự vật			

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TC-KNXH

MỤC TIÊU	NỘI DUNG/ HÌNH THỨC			
	Sinh hoạt	HDNT	Giờ học	Chủ đề
68. Trẻ biết thể hiện ý thức về bản thân.	Nói được họ, tên, tuổi quan trọng về bản thân và gia đình: Số điện thoại người thân, ngày sinh nhật các thành viên trong gia đình giới tính, một số thông tin			Nói được họ, tên, tuổi quan trọng về bản thân và gia đình: Số điện thoại người thân, ngày sinh nhật các thành viên trong gia đình giới tính, một số thông tin
	Nói khả năng và sở thích của bạn bè, người thân: Môn thể thao, trang phục, địa điểm bạn bè, người thân thích đến, bạn bè, người thân có thể làm được gì?			
	Ứng xử phù hợp giới tính của bản thân			Ứng xử phù hợp giới tính của bản thân
	Vị trí và trách nhiệm của mình trong gia đình và lớp học		Vị trí và trách nhiệm của mình trong gia đình và lớp học	
69.Trẻ biết thể hiện sự tự tin, tự lực.	Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...)			
	Tự lực, chủ động làm một số công việc đơn giản		Tự lực, chủ động làm một số công việc đơn	

	hàng ngày: Vệ sinh cá nhân, xếp dọn đồ dùng đồ chơi, chăm sóc cây xanh...		giảm hàng ngày: * Sắp xếp dọn dẹp trang trí góc lớp	
	Chủ động và độc lập làm 1 số công việc hằng ngày			
75. Trẻ thực hiện được một số hành vi, quy tắc ứng xử trong gia đình và nhà trường.	Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn	Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn		
	Một số quy định ở gia đình : - Tuân thủ giờ giấc sinh hoạt theo quy định - Tôn trọng quyền riêng tư của các thành viên			
	*Một số kĩ năng trong giao tiếp, ứng xử - Khi có khách đến nhà			
76. Trẻ thực hiện được một số hành vi, quy tắc ứng xử trong nhà trường.	Một số quy định ở lớp : - Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ sau khi chơi xong - Trật tự khi ăn, ngủ			
78. Trẻ có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, tự	Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động	Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động	Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động	

lập, thân thiện, quan tâm, chia sẻ, thích ứng.				
82. Quyền trẻ em	* Quyền được phát triển: - Lựa chọn đồ chơi theo ý thích	* Quyền được phát triển: - Lựa chọn đồ chơi theo ý thích		

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG/ HÌNH THỨC			
	Sinh hoạt	HD ngoài trời	Giờ học	Chủ đề
83. Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật.	- Bắt chước âm thanh, dáng điệu của mình khi nghe âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.			
	Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát			
	Ngắm nhìn vẻ đẹp của sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống.			
84. Trẻ thể hiện thái độ và tình	Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc			

cảm khi nghe nhạc, nghe hát.	Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau: + Nhạc thiếu nhi		Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau: + Nhạc thiếu nhi: Trường em – Bài ca đi học	
85. Trẻ có một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc: hát	- Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát: + Cái mũi + Sáng thứ hai		- Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát: + Sáng thứ hai	- Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát: + Cái mũi
86. Trẻ có một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc: vận động nhịp nhàng theo bài hát.	Vận động minh họa theo lời bài hát: - Gia đình nhỏ hạnh phúc to			Vận động minh họa theo lời bài hát: - Gia đình nhỏ hạnh phúc to
87. Trẻ biết sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu bài hát.	Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp - TT chậm + Sáng thứ hai		- TT chậm + Sáng thứ hai	
88. Trẻ có một số kĩ năng tô màu, đồ nét.	Tô màu kín không chừa ngoài các hình vẽ: + Tô màu túi vải			Tô màu kín không chừa ngoài các hình vẽ: + Tô màu túi vải
	* Tô màu đậm nhạt			
	* Tô màu họa tiết đối xứng			
	Tô/ đồ nét theo chỉ dẫn			

89. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Vẽ theo đề tài: + Vẽ ngôi nhà		Vẽ theo đề tài: + Vẽ ngôi nhà	
90. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Xé dải dài "xé đốm lửa"		Xé dải dài "xé đốm lửa"	
	<i>Dán các hình vào vị trí cho trước không bị nhăn</i>		<i>Dán các hình vào vị trí cho trước không bị nhăn</i>	
91. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt dán, vo để tạo ra sản phẩm có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Nặn tròn theo đề tài + Nặn các loại quả tròn			Nặn tròn theo đề tài + Nặn các loại quả tròn
99. Quyền trẻ em	* Quyền được phát triển: - Ý thức giữ gìn, bảo vệ, tôn trọng sản phẩm nghệ thuật.			

*** Ghi chú:**

Giờ học: 25

Chủ đề: 15